

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 08/10/2021

V/v: *Ly hôn*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Điệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quách Thái Vạn Thuận

2. Ông Nguyễn Văn Trước

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ không tham gia phiên tòa .

Trong ngày 08 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 208/2021/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2021, về Vệc: “*Ly hôn* ”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 20 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1991 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ HKTT: ấp P, xã A, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: Chị **Nguyễn Thanh V**, sinh năm 1995 (đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: số 11/9, ấp H, xã T, huyện H, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và đơn xin giải quyết vắng mặt của nguyên đơn Nguyễn Thanh H trình bày:

Năm 2019 anh có quen biết và tiến tới hôn nhân với chị Nguyễn Thanh V, cả hai có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Long, tỉnh Vĩnh Long được Ủy ban nhân dân xã H, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 09/7/2019. Sau khi kết hôn hai vợ chồng lên thành phố Hồ Chí Minh làm ăn sinh sống, trong thời gian chung sống vợ chồng bất đồng ý kiến, thường cãi vã nhau, hiện nay anh H ở Quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh, chị V ở Quận Bình

Tân, thành phố Hồ Chí Minh, không còn sống chung. Nay anh H nhận thấy không còn tình cảm với chị V nên yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thanh V.

Về con chung : Không có.

Về tài sản chung, nợ chung : không yêu cầu giải quyết.

Ngày 17/6/2021 Anh Nguyễn Thanh H có gửi cho Tòa án đơn xin xét xử vắng mặt, lý do hiện tại anh đang ở Thành phố Hồ Chí Minh là vùng dịch bệnh coVd-19 anh không về tham dự phiên tòa được, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh, anh không khiếu nại về sau.

Tòa án đã gửi thông báo thụ lý vụ án, thông báo kiểm tra, tiếp cận, công khai chứng cứ và H giải triệu tập chị Nguyễn Thanh V đến Tòa án làm Vệc, chị không đến. Ngày 28/6/2021 chị V có viết đơn xin vắng mặt phiên H giải và phiên tòa xét xử Tòa án, đơn chị gửi cho Tòa án qua đường Bưu điện theo dấu Bưu điện ngày 06/9/2021, trong đơn chị trình bày năm 2019 tôi có quen biết và tiến tới hôn nhân với anh Nguyễn Thanh H, chúng tôi có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 09/7/2019, sau khi kết hôn hai vợ chồng tôi lên Thành phố Hồ Chí Minh làm ăn sinh sống, thời gian đầu sống hạnh phúc về sau bất đồng ý kiến, thường cự cãi nhau, hiện nay không còn sống chung, mỗi người một nơi, tôi ở Quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh, anh H ở Quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh, vợ chồng ly thân được 01 năm nay, nay tôi đồng ý ly hôn với anh H. Về con chung không có, tài sản chung, nợ chung không yêu cầu giải quyết. Do hiện tại tôi ở Thành phố Hồ Chí Minh là nơi bùng dịch bệnh, tôi không về tham dự phiên tòa của Tòa án được, nên tôi làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt tôi. Căn cứ khoản 1, Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử .

Tại phiên tòa hôm nay: Anh Nguyễn Thanh H có đơn xin giải quyết vắng mặt, trong đơn anh yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Thanh V, vì vợ chồng chung sống không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, bất đồng ý kiến, thường cự cãi nhau, hiện nay vợ chồng không còn sống chung, mỗi người sống một nơi. Về con chung : Không có. Về tài sản chung, nợ chung chị không yêu cầu giải quyết.

Tại đơn xin giải quyết vắng mặt bị đơn chị Nguyễn Thanh V đồng ý ly hôn với anh H. Về con chung không có, về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngày 17/6/2021 anh Nguyễn Thanh H có đơn xin vắng mặt phiên tòa xét xử. Ngày 28/6/2021 chị Nguyễn Thanh V có đơn xin vắng mặt phiên H giải và phiên tòa xét xử. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử thống nhất giải quyết vắng mặt anh Nguyễn Thanh H và chị Nguyễn Thanh V.

Anh Nguyễn Thanh H địa chỉ hộ khẩu ở xã Thạnh Đông A, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thanh V đăng ký hộ khẩu tại Tân H, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, được quy định tại Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh H và chị Nguyễn Thanh V kết hôn với nhau được Ủy ban nhân dân xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 09/7/2019, nên đây là hôn nhân hợp pháp được quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Xét về mâu thuẫn trong đơn khởi kiện cũng như đơn xin xét xử vắng mặt của anh H cho rằng vợ chồng chung sống bất đồng ý kiến, thường cự cãi nhau, hiện nay cả hai không còn sống chung. Tại đơn xin vắng mặt của chị V vợ chồng sống bất đồng ý kiến, thường cự cãi, hiện nay cả hai không còn sống chung, nên chị đồng ý ly hôn với anh H. Xét hôn nhân phải tự nguyện, yêu thương chăm sóc lẫn nhau, nhưng hôn nhân hiện tại giữa anh H và chị V đã mâu thuẫn trầm trọng, không còn sống chung, mỗi người một nơi. Vì vậy Hội đồng xét xử cho anh H được ly hôn với chị V là có cơ sở chấp nhận được quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[2.2] Về nuôi con chung: Không có.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh H, chị V không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35, 39, 147, khoản 1 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 9, 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. *Xử:*

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Thanh H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Nguyễn Thanh H được ly hôn với chị Nguyễn Thanh V.

2. Về con chung: Không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Buộc anh Nguyễn Thanh H phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006729 ngày 10/5/2021 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, anh H không phải nộp thêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Án xử sơ thẩm công khai, báo cho các đương sự vắng mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được thông báo, niêm yết tại nơi cư trú của người vắng mặt ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Long Hồ
- TAND tỉnh Vĩnh Long
- THADS huyện Long Hồ
- Các đương sự
- Lưu HSPA

Võ Thị Hồng Điệp

